

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG LÔ  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18 /2018/HSST  
Ngày 29 - 6 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đăng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Vĩnh và ông Nguyễn Bằng

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:***  
Bà Hoàng Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 23/5/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 04/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2018/HSST - QĐ ngày 18/6/2018 đối với bị cáo:

Lương Ngọc L, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1988; Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đình Th1, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1964; có vợ Phùng Thị N, sinh năm 1991 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 09/02/2018 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Phùng Thị N, sinh năm 1991; Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/02/2018, do không có ma túy để sử dụng nên Lương Ngọc L, trú tại thôn C, xã T, huyện S gọi điện thoại cho một nam thanh niên để hỏi mua ma túy (heroin). Nam thanh niên này đồng ý và hẹn gặp L ở nghĩa trang Lòng Thuyền thuộc thôn Đ, xã T. Sau đó Lai một mình điều khiển xe mô tô BKS 88C1-032.15 đi đến nghĩa trang Lòng Thuyền. Khi đến cổng nghĩa trang, có một nam thanh niên đi đến gặp L. L đưa cho nam thanh niên trên 200.000đ, đồng thời nhận lại từ người này 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy

vở học sinh màu trắng. L cầm gói nhỏ trong lòng bàn tay phải thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang. Do hoảng sợ, L ném gói nhỏ trên xuống nền đường gần vị trí L đứng còn nam thanh niên kia bỏ chạy trốn. Thu giữ vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ loại giấy vở học sinh tại nền đường gần vị trí L đứng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1 (L khai đó là ma túy heroin L vừa mua được và ném xuống); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, 01 ví giả da màu nâu; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS: 88C1- 032.15 và 2.213.000đ.

Ngày 08/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số: 189/KLGD, kết luận: *Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,2262 gam (không phẩy hai hai sáu hai gam, không kể bao bì) loại heroine.*

Ngày 09/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số: 213/KLGD, kết luận: *Khối lượng chất ma túy (heroin) trong 0,2262 gam mẫu là 0,1708 gam (không phẩy một bảy không tám gam).* Hoàn trả trực tiếp cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,1220g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc gói ma túy, L khai nhận do được các con nghiện khác cho số điện thoại 0962.057.674 nên Lai gọi điện hỏi mua ma túy và được nam thanh niên này đồng ý. Lai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của nam thanh niên này ở đâu nên Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể. Vì vậy không có căn cứ xử lý.

Đối với số điện thoại 0962057674 L khai đã liên lạc đến để hỏi mua ma túy. Quá trình điều tra, Tập đoàn viễn thông Quân đội (Viettel) cung cấp thông tin chủ thuê bao là của Lê Thị Đ, sinh năm 1984 ở xã C, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Tại Cơ quan điều tra, chị Đ cho biết từ trước đến nay không sử dụng số thuê bao trên và không biết hiện ai đang sử dụng số thuê bao này nên không đề cập xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Ngọc L đã thành khẩn khai nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng thu giữ: 0,2262g ma túy Heroine, cơ quan giám định hoàn lại 0,1220g mẫu và toàn bộ bao gói; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng của Lương Ngọc L; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, sơn màu vàng đen, BKS: 88C1 - 032.15 và số tiền 2.213.000đ; 01 ví giả da màu nâu của Lương Ngọc L.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT - VKS ngày 22/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Lương Ngọc L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Lương Ngọc L giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Ngọc L từ 01 (một) năm 06

(sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 09/02/2018 được trừ vào thời gian chấp hành án. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 06/02/2018 tại khu vực công nghĩa trang Lòng Thuyền thuộc thôn Đ, xã T, huyện S, Lương Ngọc L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,1708g thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hội đồng xét xử khẳng định: Lương Ngọc L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Lai đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại cuộc đấu tranh quyết liệt của Nhà nước và nhân dân ta nhằm đẩy lùi và loại trừ tội phạm ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Ma túy đã gây ra những tác hại khôn lường cho sức khỏe, trí tuệ, nhân cách và nòi giống con người, ma túy còn gây ra biết bao hiểm họa nghiêm trọng khác cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh hàng loạt các loại tội phạm như tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác, chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L là người nghiện ma túy, không có thu nhập, công việc ổn định cũng như không có tài sản nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với mẫu trả do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định loại heroin còn 0,1220g mẫu là chất Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng của Lương Ngọc L sử dụng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước. 01 ví giả da màu nâu của Lương Ngọc L không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho L nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền 2.213.000đ là của chị Phùng Thị N (vợ L) đưa cho L để đi mua hoa về bán và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, sơn màu vàng đen, BKS: 88C1-032.15 là tài sản riêng của chị N, nguồn gốc số tiền mua xe là của bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ chị N) cho riêng chị N, thời điểm đăng ký xe do chị N không có giấy phép lái xe nên đã làm thủ tục đăng ký mang tên L. Chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của chị N, mặt khác khi L sử dụng xe đi mua ma túy chị N hoàn toàn không biết nên cần trả lại cho chị Phùng Thị N.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc L 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian tạm giữ của bị cáo Lương Ngọc L từ ngày 06/02/2018 đến 09/02/2018 được trừ vào thời hạn chấp hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1220g mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại. Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng của Lương Ngọc L. Trả lại cho Lương Ngọc L 01 ví giả da màu nâu nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại số tiền 2.213.000đ (bằng chữ: Hai triệu hai trăm mười ba nghìn đồng) và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, sơn màu vàng đen, BKS: 88C1-032.15 cho chị Phùng Thị N. (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2018 giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Ngọc L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Lập;
- Bị cáo;
- Lưu hs; Vp.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Khương Đặng Khánh Hằng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Khương Đặng Khánh Hằng**

